

Biểu 20/TH

**SỐ LƯỢNG VÀ LAO ĐỘNG CỦA CÁC CƠ SỞ HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP PHÂN THEO LOẠI HÌNH KINH TẾ**

Tỉnh Ninh Thuận

A	Số lượng 1	Lao động	
		Tổng số 2	Trong đó: Nữ 3
<b>Tổng số</b>	<b>35241</b>	<b>102393</b>	<b>54063</b>
<b><i>Phân theo loại hình</i></b>			
I. Đơn vị kinh tế	33897	78850	42118
1. Doanh nghiệp	1224	24059	9503
1.1 Doanh nghiệp Nhà nước	43	3799	1828
1.2 Doanh nghiệp ngoài Nhà nước	1162	18996	7323
1.3 Doanh nghiệp FDI	19	1264	352
2. Hợp tác xã	33	412	57
3. Cơ sở SXKD cá thể phi Nông, lâm nghiệp và Thủy sản	32640	54379	32558
II. Đơn vị Hành chính, sự nghiệp	1091	22567	11585
1. Cơ quan hành chính	347	7380	2062
2. Đơn vị sự nghiệp	499	13347	8811
Trong đó : + Y tế	89	2275	1564
+ Giáo dục	329	9339	6559
3. Tổ chức Chính trị, Đoàn thể, Hiệp hội	244	1783	680
4. Đơn vị kinh tế thuộc cơ quan HCSN	1	57	32
III. Tôn giáo	253	976	360
<b><i>Phân theo đơn vị hành chính</i></b>			
+ Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm	12470	45918	23693
+ Huyện Bác ái	620	2616	1137
+ Huyện Ninh Sơn	4404	9425	5302
+ Huyện Ninh Hải	6302	15362	8056
+ Huyện Ninh Phước	6440	15638	8701
+ Huyện Thuận Bắc	1726	4793	2486
+ Huyện Thuận Nam	3279	8641	4688